

Mã đề: 601
(Đề thi có 04 trang)

Môn: Khoa học tự nhiên 6
Tiết theo KHDH: 35,36
Thời gian làm bài: 90 phút

Phần I (5,0 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:
Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu chọn 1 đáp án và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đó ra giấy kiểm tra.

Câu 1. Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất hóa học?

- A. Hòa tan muối vào nước
- B. Đun nóng đường ở thể rắn để chuyển sang đường ở thể lỏng
- C. Đun nóng đường đến khi xuất hiện chất màu đen
- D. Đun nóng bát đựng muối đến khi có tiếng nổ lách tách

Câu 2. Nitrogen trong không khí có vai trò nào sau đây?

- A. Tham gia quá trình tạo mây
- B. Tham gia quá trình quang hợp của cây
- C. Cung cấp đạm tự nhiên cho cây trồng
- D. Hình thành sấm sét

Câu 3. Khoa học tự nhiên không bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Tâm lí học.
- B. Khoa học Trái Đất.
- C. Vật lí học.
- D. Thiên văn học.

Câu 4. Các cụm từ chỉ các vật thể là

- A. muối ăn, sắt, cái bàn.
- B. cây bút, con bò, cây hoa lan.
- C. cái bàn gỗ, sắt, nhôm.
- D. kẽm, muối ăn, sắt.

Câu 5. Khi gặp sự cố mất an toàn trong phòng thực hành, em cần:

- A. tự xử lí và không thông báo với giáo viên.
- B. tiếp tục làm thí nghiệm.
- C. báo ngay với giáo viên trong phòng thực hành
- D. nhờ bạn xử lí sự cố.

Câu 6. Hoạt động nông nghiệp nào sau đây không làm ô nhiễm không khí?

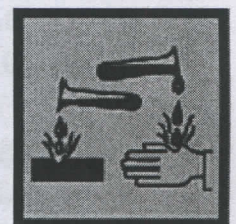
- A. Phun thuốc trừ sâu bọ cho cây trồng.
- B. Bón phân chuồng tươi cho cây trồng.
- C. Đốt rạ sau khi thu hoạch lúa.
- D. Tưới nước cho cây trồng.

Câu 7. Biển báo ở hình bên cho chúng ta biết điều gì?

- A. Phải đeo găng tay thường xuyên.
- B. Chất gây nổ
- C. Chất dễ cháy.
- D. Chất ăn mòn.

Câu 8. Dãy nào sau đây chỉ gồm các vật sống?

- A. Con mèo, xe đạp.
- B. Cái bàn, lọ hoa.
- C. Cây mía, con bò.
- D. Máy quạt, cây hoa hồng.



Phần II (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Trả lời câu 21, Câu 22: ghi câu trả lời vào giấy kiểm tra.

Câu 21:

- a, Khối lượng của một vật chỉ chứa trong vật.
b, là đơn vị chuẩn để đo khối lượng.

Câu 22:

- a, Trong không khí chiếm 21% bao nhiêu phần trăm thể tích.
b, Ở điều kiện thường, oxygen là chất khí... ..,.....và.....

Phần III (1,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trả lời câu 23. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) và ghi ra giấy kiểm tra.

Câu 23:

a, Quá trình chất ở thể rắn chuyển sang thể lỏng gọi là sự ngưng tụ
b, Vật thể là vật có hình dạng cụ thể, tồn tại xung quanh ta và trong không gian
c, ĐCNN của thước là độ dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước
d, Quan sát tế bào người ta thường dùng kính lúp

Phần IV. Tự luận (3 điểm)

Câu 24 (1,25 điểm). Trình bày cách sử dụng kính hiển vi quang học?

Câu 25 (0.75 điểm). Bản tin dự báo thời tiết nhiệt độ của một số vùng như sau:

- Hà Nội: Nhiệt độ từ 29 °C đến 32 °C.

Nhiệt độ trên tương ứng với nhiệt độ nào trong nhiệt giai Fa – ren - hai?

Câu 26 (1 điểm). Đổi các đơn vị sau:

- a. 2,5 km = m
b. 720 g = kg
c. 2 giờ = giây
d. 3600 giây = Phút

-----Hết-----





UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Đề 601
(Đề gồm 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
MÔN: NGỮ VĂN 6
Năm học: 2024-2025
Tiết theo KHDH: 37-38
Thời gian: 90 phút - Ngày KT: 06/11/2024

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

“Trời mưa. Rô mẹ dặn Rô Ron:

- Mẹ đi kiếm mồi, con ở nhà, chỉ nên chơi ở gần nhà, chó đi đâu xa kéo lạc đường, con nhé!

Trời vừa tạnh, Rô Ron và Cá Cờ cùng lượn chơi trước cửa hang. Thấy một dòng nước róc rách chảy xuống hồ, Rô Ron bảo bạn:

- Chúng mình cùng vượt dòng nước nhé!

Cá Cờ ngẩng dòng nước lóng lánh như đang lách qua những bụi cỏ xanh chảy rì rào rồi vẩy đuôi nói:

- Nhưng mẹ tớ dặn không được rong chơi xa. Hay là chúng ta chơi quanh đây thôi.

- Thế thì cậu hãy xem tớ rạch lên bờ đây này!

Vừa nói Rô Ron vừa giương vây, nhún mình lấy đà phóng lên. Lên khỏi bờ, Rô Ron bơi theo dòng nước và say mê ngắm cảnh trời mây, đồng lúa ... Rô Ron nhìn thấy một cô Bướm có đôi cánh màu tím biếc. Rô Ron liền bơi theo và hỏi:

- Bướm ơi! Bạn có nhanh bằng tôi không?

Cứ thế, Rô Ron mãi bơi theo bướm. Nào ngờ, dòng nước cạn dần rồi rút kiệt. Rô Ron bị mắc cạn. Chú cố hết sức mình lóc đi, nhưng vẫn chẳng ăn thua gì. Một quả, Rô Ron đành phải nằm phơi mình trên mặt đất. Nghĩ đến mẹ, Rô Ron tủi thân muốn khóc.

May thay, chị Gió Nhẹ lướt qua. Thấy Rô Ron bị mắc cạn, chị dừng lại và nói:

- Để chị giúp em!

Nói rồi, chị Gió Nhẹ bay đi tìm chị Gió Mạnh báo tin. Hai chị Gió đập cánh gọi các cô Mây về. Những cô Mây đang bay lang thang bỗng ùn ùn kéo đến. Bầu trời đen kịt lại. Chị Gió Mạnh vẫn đập cánh liên hồi. Các cô Mây biến thành những giọt mưa. Trời mưa to, nước tràn qua các bụi cỏ tạo nên những dòng nước chảy xuống hồ. Rô Ron mừng rỡ, theo dòng nước bơi về.

Khi Rô Ron về đến hồ thì gặp Cá Cờ đang dẫn Rô mẹ đi tìm. Lo cho con, Rô mẹ đã khóc đỏ cả mắt. Rô Ron hối hận dụi đầu vào lòng mẹ.”

(Trích “Cá Rô Ron không vâng lời mẹ”, Văn Hồng, NXB Giáo dục Việt Nam)

Trả lời từ câu 1 đến câu 8 bằng cách ghi lại chữ cái đầu của phương án đúng ra giấy kiểm tra:

Câu 1. Xác định thể loại của văn bản trên ?

A. Truyện ngắn

B. Truyện ngụ ngôn

C. Truyện cổ tích

D. Truyện đồng thoại

Câu 2. Nhân vật chính trong câu chuyện trên là ai?

A. Rô mẹ

B. Rô Ron

C. Chị Gió Nhẹ

D. Cá Cờ

Câu 3. Dòng nào sau đây gồm toàn các từ láy?

A. róc rách, lóng lánh, liên hồi, rì rào

B. lang thang, ùn ùn, lóng lánh, say mê

C. rách rưới, rỉ rả, hối hận, lang thang

D. lóng lánh, rỉ rả, liên hồi, lang thang

Câu 4. Nguyên nhân chính nào dẫn đến việc Rô Ron đã gặp hậu quả “bị mắc cạn”?

A. Bỏ qua lời can ngăn của Cá Cờ “*chỉ nên chơi quanh đây thôi*”.

B. Giương vây nhún mình lấy đà phóng lên bờ, sau đó bơi theo dòng nước, say mê ngắm cảnh.

C. Nhìn thấy cô Bướm và mãi bơi theo cô Bướm.

D. Không nhớ lời mẹ dặn “*con ở nhà, chỉ nên chơi ở gần nhà, chớ đi đâu xa kéo lạc đường*”

Câu 5. Câu nào dưới đây **không phải** là của người kể chuyện?

A. Vừa nói Rô Ron vừa giương vây, nhún mình lấy đà phóng lên.

B. Thế thì cậu hãy xem tờ rách lên bờ đây này!

C. Bầu trời đen kịt lại.

D. Lo cho con, Rô mẹ đã khóc đỏ cả mắt.

Câu 6. Chi tiết “*Rô mẹ đã khóc đỏ cả mắt*” thể hiện tình cảm gì của Rô mẹ?

A. Tự trách bản thân không ở nhà để chăm sóc con

B. Lo lắng và thương Rô Ron

C. Tức giận vì Rô Ron không nghe lời mẹ

D. Mừng rỡ, hạnh phúc vì đã tìm được con

Câu 7. Trong câu “*Nghĩ đến mẹ, Rô Ron tủi thân muốn khóc.*” Từ “*tủi thân*” có nghĩa là gì?

A. Buồn vì người khác không để ý, không quan tâm đến mình

B. Buồn vì mình đã làm nhiều việc có lỗi

C. Buồn vì bản thân đã cố gắng, nỗ lực nhưng không đạt được thành công như mong muốn

D. Buồn cho bản thân mình vì nghĩ mình phải chịu đựng một việc gì đó một mình.

Câu 8. Tác dụng của ngôi kể thứ ba trong văn bản trên là gì?

A. Nhân vật người kể chuyện giấu mình đi, những sự kiện trong truyện được kể một cách khách quan.

B. Nhân vật người kể chuyện có thể kể lại sự kiện một cách chân thực, bộc lộ tâm sự, suy tư mang tính chủ quan.

C. Nhân vật người kể chuyện và các nhân vật khác trong truyện có thể đối thoại.

D. Nhân vật người kể chuyện có thể kể những chi tiết kì lạ do mình tưởng tượng một cách tự do, thoải mái.

Trả lời câu 9, 10 ra giấy kiểm tra

Câu 9

a. Vì sao Rô Ron được coi là nhân vật của truyện đồng thoại?

b. Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu văn sau:

“*Hai chị Gió đập cánh gọi các cô Mây về. Những cô Mây đang bay lang thang bỗng ùn ùn kéo đến.*”

Câu 10

Qua văn bản trên, em hãy rút ra cho mình những bài học ý nghĩa.

PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)

Hãy viết một bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ của em.

-----Chúc các con làm bài tốt-----



Mã đề: 601
(Đề gồm 02 trang)

Môn: TOÁN 6

Tiết theo KHDH: Số học-T25; Hình học-T11

Thời gian làm bài: 90 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)

Ghi lại vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Tập hợp số tự nhiên được kí hiệu là:

- A. $\mathbb{N}$ B. $\mathbb{N}^*$ C. $\mathbb{Z}$ D. $\mathbb{Z}^*$

Câu 2: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $a^m : a^n = a^{m+n}$ B. $a^m : a^n = a^{m-n}$ C. $a^m : a^m = a^1$ D. $a^0 = a$

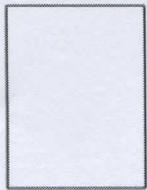
Câu 3: Trong các số sau, số nào vừa chia hết cho 2, vừa chia hết cho 3?

- A. 322 B. 249 C. 342 D. 411

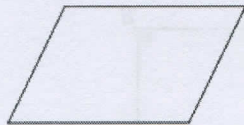
Câu 4: Cho các số 9; 11; 16; 23; 27. Các số nguyên tố là

- A. 9; 11; 23 B. 11; 23; 27 C. 9; 23; 27 D. 11; 23

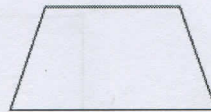
Câu 5: Cho các hình sau, hình nào là hình chữ nhật



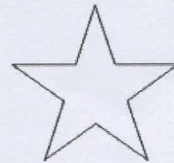
Hình 1



Hình 2



Hình 3

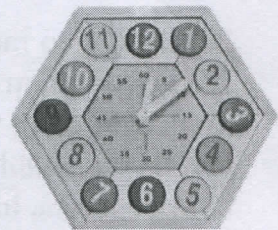


Hình 4

- A. Hình 1 B. Hình 2 C. Hình 3 D. Hình 4

Câu 6: Chiếc đồng hồ gỗ dưới đây có hình dạng giống hình:

- A. Tam giác.
B. Hình vuông.
C. Hình chữ nhật.
D. Lục giác đều



Câu 7: Khẳng định nào dưới đây là **đúng** khi nói về tính chất của thoi ?

- A. Các cạnh bằng nhau B. Các cạnh đối không song song
C. Bốn góc bằng nhau D. Hai đường chéo bằng nhau.

Câu 8: Một hình thoi có độ dài hai đường chéo là 12cm và 18cm.

Diện tích của hình thoi đó là :

- A. $160cm^2$ B. $108cm^2$ C. 108cm D. $96cm^2$

II. PHẦN TỰ LUẬN (8 điểm)

Câu 1 (1 điểm) : Cho M là tập hợp gồm các số tự nhiên chia hết cho 5, lớn hơn 0 và nhỏ hơn hoặc bằng 30.

a) Hãy viết tập hợp M bằng cách liệt kê các phần tử của tập hợp.

b) Điền kí hiệu $\in, \notin$ thích hợp vào chỗ trống:

$$23 \dots M \quad ; \quad 25 \dots M$$

Câu 2 (1,5 điểm): Thực hiện phép tính (hợp lý nếu có thể):

a) $235 + 78 + 145 + 22$

b) $16 : 2^3 + 5^2 \cdot 4$

c) $76 - [26 + (16 - 2 \cdot 7)^3]$

Câu 3 (1,5 điểm) : Tìm số tự nhiên x biết:

a) $42 - x = 28$

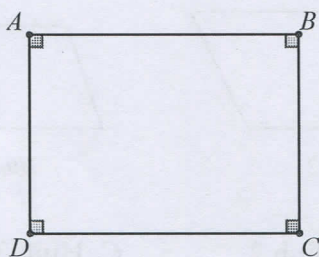
b) $4 \cdot x - 15 = 21$

c) $7 + 2 \cdot (x - 5) = 11$

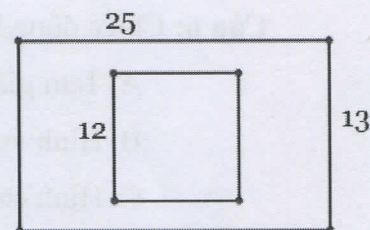
Câu 4 (1 điểm): Đội văn nghệ của lớp gồm 33 học sinh. Cô giáo muốn xếp các bạn thành các nhóm để tập luyện sao cho mỗi nhóm có số học sinh như nhau. Biết mỗi nhóm có nhiều hơn 2 học sinh và không quá 15 học sinh. Theo em, cô giáo có những cách nào để chia đội văn nghệ thành các nhóm tập luyện? Với mỗi cách, hãy tính số học sinh mỗi nhóm.

Câu 5 (2,5 điểm):

1. Nêu tên đỉnh, cạnh, đường chéo của hình chữ nhật $ABCD$. Chỉ ra các cạnh bằng nhau có trên hình.



2. Bác Hai có một mảnh vườn hình chữ nhật với chiều dài 25 mét và chiều rộng 13 mét. Giữa mảnh vườn bác đào một cái ao hình vuông để nuôi cá có cạnh là 12 mét, phần còn lại của mảnh vườn bác dùng để trồng rau. Dựa vào hình vẽ mô tả, hãy tính:



a) Chu vi của mảnh vườn đó;

b) Diện tích trồng rau trên mảnh vườn của bác Hai.

Câu 6 (0,5 điểm): Cho $A = 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2023}$. Chứng minh rằng A chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 4.

-----Hết-----

Name.....

Class.....

Time: 60 minutes

School year: 2024-2025

CODE 601

Listen and mark the letter A, B, C, D to indicate the correct answer for each question.

1. Lan is _____.

- A. short and small B. tall and thin C. tall and slim D. short and fit

2. Lan has _____ hair and a _____ mouth

- A. long black - small B. short black – small
C. short brown – big D. long brown - big

3. Lan is playing _____

- A. basketball B. volleyball C. tennis D. football

Listen again and mark the letter A, B, C, D to indicate the correct answer for each question.

4. Which class are Minh and Chi in?

- A. 6A B. 6B C. 6C D. 6D

5. What is Chi like?

- A. She is kind and active. B. She is kind and hard-working.
C. She is kind and creative. D. She is hard-working and careful.

6. Which statement is TRUE according to the talk?

- A. Chi always does her homework before class. B. Chi is tall and slim.
C. Minh doesn't like Chi. D. Chi is going to the cinema.



Mark the letter A, B, C, D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions

7. A. put B. lurch C. funny D. sudy
8. A. rububers B. pens C. books D. classrooms

Mark the letter A, B, C, D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions

9. A. between B. cupboard C. shoulder D. helpful
10. A. confident B. history C. decorate D. creative

Mark the letter A, B, C, D to indicate the correct answer to each of the question

11. You should tidy up your clothes in the _____. They seem so messy.
A. sofa B. fridge C. sink D. wardrobe
12. This is my _____ chest of drawers.
A. sister B. sisters C. sister's D. sister'
13. Look! John and David _____ tennis on the playground.
A. plays B. are playing C. is playing D. play
14. My grandfather _____ my uncle and aunt in Hanoi.
A. visit often B. visits often C. often visits D. often is visiting
15. - Tom: "Let's clean the kitchen after dinner." – Nick: "_____".

A. Great idea! B. Thank you. C. No, I'm not. D. You're welcome.

16. My friends always do their homework before class. They're _____.

A. lazy B. curious C. hard working D. talkative

Read the following announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 17 to 20.

Welcome to the New School Year: Important Rules and Guidelines

Dear Students,

Welcome back to school! We are very excited _____ (17) the new school year. We are making some rules to keep our school safe and friendly for everyone

- Remember to _____ (18) at classes on time, at 7.15 a.m

- Wear your school _____ (19) from Monday to Friday.

- Respect your teachers.

- Be _____ (20) and kind to other students.

Please follow all the rules and encourage others to do the same!

- | | | | |
|---------------|------------|------------|--------------|
| 17. A. at | B. for | C. about | D. in |
| 18. A. arrive | B. arrives | C. arrival | D. arrived |
| 19. A. rubber | B. compass | C. pencil | D. uniform |
| 20. A. help | B. helps | C. helpful | D. helpfully |

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

21. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Minh is in sixth grade at ABC secondary school. _____.

- a. After that, he usually has breakfast at home at seven o'clock and goes to school fifteen minutes later.
- b. His class starts at eight o'clock, and he studies very hard at school.
- c. Every day, Minh gets up at six thirty, gets dressed, brushes his teeth, and washes his face.

A. a → b → c B. c → a → b C. b → a → c D. c → b → a

22. Choose the sentence that can end the text (in Question 21) most appropriately.

- A. Minh has English on Mondays.
- B. He finishes his lessons at 4 p.m. and returns home at 4.15 p.m.
- C. Minh loves his school so much.
- D. Minh's school is big and new.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 23 to 26.

I live in a house near the sea. It is _____ (23), about 100 years old and it is very small. There are two bedrooms upstairs but no bathroom. The bathroom is downstairs _____ (24) the kitchen. There _____ (25) with a lovely old fireplace. There is a garden in front of the house, and it goes down to the beach. In spring and summer, there are flowers everywhere. I like sitting alone with my dog, Jack, but we often have a lot of visitors. My city friends usually _____ (26) every

weekend. I love my house for many reasons: the garden, the flowers in summer, the fire in winter, but the best thing is the view from my bedroom window.

23. A. a old house B. the old house C. an old house D. an house old
24. A. between B. in front C. close D. next to
25. A. is a living room B. are a living room
C. are a living rooms D. is a living rooms
26. A. stays to me B. stays with me C. stay to I D. stay with me

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that has the CLOSEST meaning to the given one.

27. How about putting those pictures on the kitchen's wall?

- A. Let's putting those pictures on the kitchen's wall.
B. Let's put those pictures on the kitchen's wall.
C. Let put those pictures on the kitchen's wall.
D. Let's put those pictures in the kitchen's wall.

28. Elizabeth has wavy hair.

- A. Wavy hair has Elizabeth. B. Elizabeth's wavy girl.
C. Elizabeth's hair is wavy. D. Elizabeth loves hair.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.

29. Jimmy/ often/ not/ watch/ TV/ evening.

- A. Jimmy don't often watch TV in the evening.
B. Jimmy don't often watches TV in the evening.
C. Jimmy often doesn't watch TV in the evening.
D. Jimmy doesn't often watch TV in the evening.

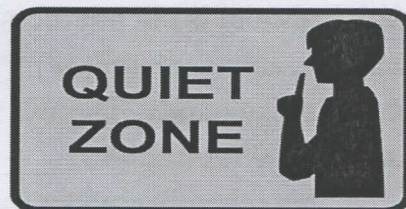
30. Kate/ read/ books/ at the moment?

- A. Kate is reading books at the moment? B. Does Kate read books at the moment?
C. Is Kate reading books at the moment? D. Is Kate read books at the moment?

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

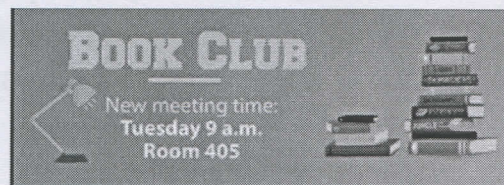
31. What does the sign say?

- A. Please keep silent here.
B. You can play here.
C. There aren't any people here.
D. You can't be here.



32. What does the notice say?

- A. A new book club starts on Tuesday.
B. From now on, the book club will meet on Tuesday mornings.
C. The old meeting time of the book club is on Tuesday evenings.
D. The next meeting of the book club is only for new members.



Read the passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions

My name's Quan. One of my best friends is Phong. He is my classmate and we always go to school together. Phong is twelve. He's tall and thin. He has short curly black hair and brown eyes.

Phong is funny and outgoing. I like being with him because he always makes me laugh. He is also very sporty and plays football and basketball very well. We often play basketball and football at the weekend. He loves music and he plays the guitar. I don't play any instruments but I love music too. Phong doesn't like computer games. He likes playing with his friends in the street.

Phong is a very good student. His favourite subject is Maths and he often gets many high marks. He is not good at Science, but he is studying hard to pass it.

33. What is the main idea of the text?

- A. Quan talks about his favorite teacher.
- B. Quan describes his best friend, Phong.
- C. Quan talks about his weekend activities.
- D. Quan shares his experience in learning music.

34. What does Phong look like?

- A. He is tall and thin.
- B. He loves music.
- C. He is funny and outgoing.
- D. He likes to play the guitar.

35. The word "laugh" in paragraph 2 is OPPOSITE in meaning to _____

- A. watch
- B. smile
- C. cry
- D. go

36. The word "outgoing" in paragraph 2 is CLOSEST in meaning to _____

- A. lazy
- B. shy
- C. creative
- D. friendly

37. What is NOT TRUE about Phong?

- A. Maths is difficult for Phong.
- B. Phong loves music and plays the guitar.
- C. Phong enjoys playing sports like basketball and football.
- D. Phong's hair is curly and black.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 38 to 40.

An's bedroom is big but messy. There are clothes on the floor. There is a big desk near the window, and there are (38) _____. He usually puts (39) _____. His bed is next to the desk, and it is also untidy. There is a cap, some CDs and some books on the bed. An's mum is not happy with this. (40) _____.

- A. his schoolbag under the desk
- B. therefore, An is tidying up his room now
- C. dirty bowls and chopsticks on it

38. _____

39. _____

40. _____

- THE END -



Mã đề: 601

(Đề gồm 02 trang)

HDGD: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6

Tiết theo KHDH: 27

Thời gian làm bài: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào bài làm.

Câu 1. Nghỉ ngơi hợp lí là như thế nào?

- A. Điều chỉnh thời gian học tập càng nhiều càng tốt.
- B. Điều chỉnh thời gian theo sở thích, không cần khoa học.
- C. Điều chỉnh thời gian vui chơi càng nhiều càng tốt.
- D. Điều chỉnh thời gian học tập, nghỉ ngơi, vui chơi hợp lí.

Câu 2. Góc học tập là

- A. nơi học tập trên trường của học sinh.
- B. chỗ cố định dùng để làm việc chung của cả gia đình.
- C. những địa điểm linh hoạt, thay đổi thường xuyên để thuận tiện cho việc học tập,
- D. chỗ cố định được dành riêng cho việc học tập của học sinh ở gia đình.

Câu 3. Em cần làm gì nếu bản thân khó sắp xếp được thời gian hợp lí cho các hoạt động?

- A. Từ bỏ một số hoạt động.
- B. Không quan tâm.
- C. Nhờ mọi người làm hộ công việc của mình.
- D. Lập thời gian biểu.

Câu 4. Dưới đây là cảm xúc của A khi bắt đầu làm quen với ngôi trường mới. Hãy cho biết cảm xúc nào **không** được A nhắc đến?

"Trong ngày đầu đến học ở một ngôi trường mới, em vừa hào hứng lại vừa vô cùng hồi hộp. Một mặt, em hào hứng vì bản thân đã lớn hơn, đã trải qua kì tuyển chọn để được vào trường THCS mà em mong muốn. Em cũng rất mong chờ được khám phá những tri thức và trải nghiệm mới mẻ với tư cách một học sinh của trường THCS Ngoại Ngữ. Mặt khác, vì đối diện với những điều mới mẻ, với thầy cô mới, với bạn bè mới, cách học tập khác lạ,... nên cũng khiến em lo lắng, hồi hộp không biết mình có phù hợp với môi trường ấy không."

- A. Hào hứng.
- B. Sợ hãi.
- C. Hồi hộp.
- D. Lo lắng.

Câu 5. Cần tập thể dục - thể thao như thế nào?

- A. Tập càng nhiều càng tốt.
- B. Tập 1 buổi mỗi tháng.
- C. Tập hàng ngày với chế độ hợp lí.
- D. Không cần tập luyện.

Câu 6. Khi em lo lắng vì bị bạn hiểu lầm, em nên làm gì?

- A. Trấn an bản thân và chủ động hỏi chuyện bạn.
- B. Không quan tâm đến bạn.
- C. Lo sợ, mệt mỏi, tự nhốt mình trong phòng.
- D. Nói xấu bạn với người khác.

Câu 7. Điều **không** phải sự thay đổi về ngoại hình khi em lên cấp THCS?

- A. Chiều cao.
- B. Gia đình.
- C. Giọng nói.
- D. Cân nặng.

Câu 8. Với các môn học mới, em cần có thái độ học tập như thế nào?

- A. Không quan tâm.
- B. Tích cực, nghiêm túc.
- C. Vui vẻ, hoạt náo.
- D. Lo lắng, sợ hãi.

Câu 9. Theo em, góc học tập hợp lí nên bao gồm những điều gì?

- A. Sách vở sắp xếp theo các mục: sách giáo khoa, sách tham khảo,... để dễ dàng sử dụng.
- B. Bàn học có độ cao khoảng 50cm.
- C. Sách vở, đồ dùng để hết trên bàn để tiện lấy.
- D. Tốt nhất là nên sử dụng ánh sáng từ đèn thay vì ánh sáng tự nhiên.

Câu 10. Trong giờ học, chúng ta cần làm gì để tập trung học tập?

- A. Bàn bạc trao đổi liên tục với bạn ngồi cùng.
- B. Nghe nhạc bằng tai nghe.
- C. Cô giáo nói cái gì thì ghi ngay cái đó vào vở.
- D. Chú ý quan sát, lắng nghe, không làm việc riêng, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ học tập.

Phần II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Kể tên những việc em đã làm để thích nghi với môi trường học tập mới tại trường cấp hai.

Câu 2. (2 điểm) Em đã làm gì để nghỉ ngơi và thư giãn sau giờ học?

Câu 3. (1 điểm) Hãy kể lại một số tình huống ở môi trường mới khiến em thấy lo lắng hoặc căng thẳng. Em đã làm gì để kiểm soát sự lo lắng của bản thân khi gặp phải những tình huống đó?

-----HẾT-----



**UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM**

Mã đề: 601

(Đề thi gồm 01 trang)

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025**

**HDGD: Giáo dục địa phương 6
Tiết: 9 - Thời gian làm bài: 45 phút**

ĐỀ BÀI:

I. Trắc nghiệm (5,0 điểm):

Ghi chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Kinh đô của nhà nước Văn Lang được đóng tại đâu?

- A. Mê Linh
B. Hoa Lư, Ninh Bình
C. Phong Châu (Phú Thọ)
D. Thăng Long

Câu 2. Vị vua nhà nước Văn Lang là ai?

- A. Hùng Vương
B. Lạc Hầu
C. Bồ Chính
D. Lạc Tướng

Câu 3. Sau khi lên ngôi vua, Thục Phán An Dương Vương đóng đô ở đâu?

- A. Ba Vì
B. Cổ Loa
C. Ninh Bình
D. Hoa Lư

Câu 4. Trống đồng Hoàng Hạ được tìm thấy vào thời gian nào?

- A. Năm 1927
B. Năm 1937
C. Năm 1947
D. Năm 1957

Câu 5: Trống đồng Hoàng Hạ được tìm thấy ở đâu?

- A. Thăng Long
B. Thôn Hoàng Hạ
C. Cổ Loa
D. Ngọc Lũ

Câu 6. Di sản văn hóa vật thể là gì?

A. Là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, bảo vật, cổ vật quốc gia.

B. Là sản phẩm tinh thần có giá trị văn hóa, lịch sử, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ, lưu truyền khác.

C. Là sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

D. Là những giá trị tốt đẹp do một cộng đồng tạo ra, được lưu truyền và phát huy từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Câu 7. Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa năm nào?

- A. Mùa xuân năm 40 TCN
B. Mùa xuân năm 40
C. Năm 981
D. Năm 938

Câu 8. Khi nào cư dân trên vùng đất Hà Nội biết sử dụng đồ đồng và đồ sắt?

- A. Cách đây khoảng 5000 năm
C. Cách đây khoảng 2000 năm
B. Cách đây khoảng 3000 năm
D. Cách đây khoảng 4000 năm

Câu 9. Vùng đất Hà Nội thời Bắc thuộc được gọi bằng những địa danh nào?

- A. Tống Bình, Đại La
C. Thăng Long, Hoa Lư
B. Thăng Long, Hà Nội
D. Hoa Lư, Cổ Loa

Câu 10. Năm bao nhiêu di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật và khảo cổ Cổ Loa được công nhận là di tích quốc gia đặc biệt?

- A. Năm 2010
B. Năm 2011
C. Năm 2012
D. Năm 2013

II. Tự luận (5,0 điểm):

Câu 1: Trình bày những nét khái quát về thành Cổ Loa. (3 điểm)

Câu 2: Nêu các tiêu chí công nhận bảo vật quốc gia. (2 điểm)

----- HẾT -----



ĐỀ 601

Môn: CÔNG NGHỆ 6

Tiết theo KHDH: 9 – Thời gian làm bài: 45'

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (3 điểm).

Trả lời câu 1 đến câu 12. Mỗi câu chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Cách làm nào sau đây giúp tiết kiệm điện khi sử dụng tủ lạnh?

- A. Không đóng chặt cửa tủ lạnh khiến hơi lạnh thất thoát ra ngoài.
- B. Cất thức ăn còn nóng vào tủ lạnh.
- C. Sử dụng tủ lạnh có dung tích lớn cho gia đình ít người.
- D. Hạn chế số lần và thời gian mở tủ lạnh.

Câu 2. Để xây dựng một ngôi nhà, cần xây dựng mấy bước chính?

- A. 1 B. 2 C. 4 D. 3

Câu 3. Nhà ở chung cư có kiểu kiến trúc như thế nào?

- A. Nhà ở thường được xây ở mặt đường lớn có nhiều tầng.
- B. Các khu vực chức năng trong nhà thường được xây dựng tách biệt.
- C. Có hệ thống phao dưới sàn giúp nhà có thể nổi lên.
- D. Nhà được xây nhiều tầng có nhiều căn hộ, để phục vụ nhiều hộ gia đình.

Câu 4. Quy trình xây dựng nhà ở gồm các bước:

- A. Thi công → hoàn thiện → chuẩn bị. B. Chuẩn bị → thi công → hoàn thiện.
- C. Hoàn thiện → thi công → chuẩn bị. D. Thi công → chuẩn bị → hoàn thiện.

Câu 5. Kiến trúc nào sau đây không phải là kiến trúc nhà đặc trưng của Việt Nam?

- A. Nhà nổi. B. Nhà mặt phố.
- C. Nhà trên xe. D. Nhà ba gian.

Câu 6. Đúng 7 giờ sáng rèm cửa tự động kéo ra để ánh sáng mặt trời chiếu vào là đặc điểm nào của ngôi nhà thông minh?

- A. An ninh, an toàn. B. Tiết kiệm năng lượng.
- C. Tiện ích. D. Thân thiện với môi trường.

Câu 7. Kiến trúc nào sau đây thuộc kiến trúc nhà ở thành thị?

- A. Nhà ba gian. B. Nhà sàn.
- C. Nhà chung cư. D. Nhà nổi.

Câu 8. Việc làm nào sau đây gây lãng phí điện năng?

- A. Tắt các đồ dùng điện khi không sử dụng.
- B. Thay thế các đồ dùng điện thông thường bằng các đồ dùng tiết kiệm điện.
- C. Điều chỉnh hoạt động của các đồ dùng ở mức vừa đủ dùng.
- D. Mở ti vi và đọc báo cùng một lúc.

Câu 9. Kiểu nhà nào dưới đây thường được xây dựng trên các cột phía trên mặt đất?

- A. Nhà chung cư. B. Nhà sàn.
C. Nhà nông thôn truyền thống. D. Nhà mặt phố

Câu 10. Bước chính giúp hình thành khung cho mỗi ngôi nhà là:

- A. Thi công.
B. Thiết kế nhà.
C. Hoàn thiện nội thất, lắp thiết bị điện nước.
D. Chuẩn bị vật liệu, kinh phí.

Câu 11. Cấu tạo chung của nhà ở gồm các phần chính sau:

- A. Móng nhà, thân nhà, mái nhà.
B. Sàn nhà, khung nhà, móng nhà.
C. Thân nhà, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
D. Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.

Câu 12. Vật liệu chính dùng để xây dựng nhà ở đô thị là:

- A. Cát, đá, thép, xi măng. B. Đất, đá, rơm, rạ.
C. Tre, nứa, rơm, rạ. D. Thủy tinh, gốm sứ.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2 điểm). Trả lời câu 13, 14. Mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, chọn đúng hoặc sai và ghi vào giấy kiểm tra.

Câu 13: Bữa ăn dinh dưỡng cần?

- A. Ăn thoải mái tất cả các nhóm chất trong một bữa ăn.
B. Bữa ăn kết hợp đa dạng các loại thực phẩm cần thiết, theo tỉ lệ thích hợp.
C. Ăn nhiều rau xanh không nên ăn thịt và cá.
D. Bữa ăn có nhiều chất đạm như thịt, cá, trứng sữa.

Câu 14: Theo em thực phẩm chứa nhiều chất đạm là?

- A. Thịt bò, thịt gà, cá chép.
B. Gan, rau xanh.
C. Trứng, sữa, thịt lợn.
D. Mỡ động vật, dừa, khoai tây.

III. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (1,5đ): Em hãy nêu một số kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam?

Câu 2 (2,5đ): Trình bày vai trò của nhà ở?

Câu 3 (1đ): Liệt kê 8 loại thực phẩm giàu tinh bột, chất đường, chất xơ mà em biết.

HẾT



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Mã đề: 601

(Đề gồm 01 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: TIN HỌC 6

Năm học 2024- 2025

Thời gian làm bài: 45 phút

Phần I (3 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu chọn 1 đáp án và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đó ra giấy kiểm tra

Câu 1. Con người tiếp nhận thông tin bằng giác quan nào?

- A. Thị giác B. Thính giác C. Vị giác D. Tất cả các đáp án

Câu 2. Thư mục gốc là:

- A. Tất cả các đáp án B. Thư mục ngoài cùng
C. Thư mục mẹ D. Thư mục con

Câu 3. Trong các tên tệp tin sau, tên tệp nào không hợp lệ?

- A. Bai tap toan B. Bai-tap-toan C. Bai*tap*toan D. Bai_tap_toan

Câu 4. Quá trình biến đổi dãy bit thành một trong những dạng quen thuộc với con người (văn bản, hình ảnh, âm thanh) được gọi là gì?

- A. Xử lý B. Nhập xuất C. Mã hóa D. Giải mã

Câu 5. Dạng thông tin máy tính chưa xử lý được?

- A. Âm thanh B. Hình ảnh C. Văn bản D. Mùi, vị

Câu 6. Tệp tin Bai tap tin hoc 6.docx thuộc dạng:

- A. Tệp chương trình B. Tệp âm thanh C. Tệp văn bản D. Tệp hình ảnh

Câu 7. Sơ đồ xử lý thông tin là:

- A. Nhập → Xuất → Xử lý B. Xuất → Xử lý → Nhập
C. Nhập → Xử lý → Xuất D. Xử lý → Nhập → Xuất

Câu 8. Các tệp tin được lưu trữ trong:

- A. USB B. CPU C. RAM D. ROM

Câu 9. Thông tin có thể ở dạng:

- A. Văn bản B. Âm thanh C. Tất cả các đáp án D. Hình ảnh

Câu 10. Thiết bị nào sau đây hoạt động như một máy tính?

- A. Tivi thông minh B. Tất cả các đáp án
C. Điện thoại thông minh D. Kính thực tế ảo

Câu 11. Cấu trúc cơ bản của một máy tính gồm:

- A. Khối bộ nhớ. B. Bộ xử lý trung tâm.
C. Tất cả các đáp án D. Thiết bị vào/ra.

Câu 12. Tên tệp tin không được chứa các ký tự nào sau đây?

- A. ? B. Tất cả các đáp án C. / D. *

Phần II (2 điểm). Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trả lời câu 13,14. Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, chọn đúng hoặc sai và ghi ra giấy kiểm tra.

Câu 13. Hệ điều hành tổ chức các tệp tin trên thiết bị lưu trữ dưới dạng:

- A. Hình tròn B. Hình quạt C. Hình lá D. Hình cây

Câu 14. Các hoạt động xử lý thông tin bao gồm?

- A. Thu nhận, xử lý, lưu trữ, truyền B. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận
C. Mở bài, thân bài, kết luận D. Đầu vào, đầu ra

III. Tự luận (5 điểm):

Câu 1(2 điểm). Lan Anh có một ổ dữ liệu với tổng dung lượng 1000 MB. Lan Anh có thể ghi được tất cả dữ liệu này vào thẻ nhớ có dung lượng 1 GB không? Tại sao?

Câu 2(3 điểm). Quá trình xử lý thông tin trong máy tính gồm vào những hoạt động nào?

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Dấu tích Người tối cổ cụ thể được cho là đã được tìm thấy đầu tiên ở tỉnh nào của Việt Nam?

- A. Cao Bằng. B. Thanh Hóa. C. Lạng Sơn. D. Nghệ An.

Câu 2. Những tấm bia ghi tên người đỗ tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu Quốc Tử Giám thuộc loại tư liệu nào?

- A. Tư liệu hiện vật. B. Tư liệu gốc. C. Tư liệu chữ viết. D. Tư liệu truyền miệng.

Câu 3. Người tinh khôn xuất hiện vào thời gian nào ?

- A. Khoảng 15 vạn năm. B. Khoảng 10 vạn năm.
C. Khoảng 6 vạn năm. D. Khoảng 4 vạn năm.

Câu 4. Đâu **không** phải lý do phải xác định thời gian trong lịch sử?

- A. Để ghi nhớ sự kiện.
B. Để sắp xếp các sự kiện theo đúng trình tự đã xảy ra của nó.
C. Để phục dựng và tái hiện lại sự kiện.
D. Để biết sự kiện đó đã xảy ra trong quá khứ.

Câu 5. Ở nước ta, ngày lễ nào được tính theo âm lịch?

- A. Tết Nguyên đán. B. Ngày Nhà giáo Việt Nam.
C. Ngày Quốc khách. D. Ngày Thương binh liệt sĩ.

Câu 6. Để dựng lại lịch sử, các nhà sử học cần

- A. tham gia các chuyến đi điền dã.
B. tham gia vào các sự kiện.
C. có tư liệu lịch sử.
D. có phòng thí nghiệm.

Phân môn Địa lí

Câu 1. Để thể hiện các nhà máy thủy điện trên bản đồ, người ta dùng kí hiệu

- A. Diện tích. B. Mũi tên C. Đường. D. Điểm.

Câu 2. Trái Đất nằm ở vị trí thứ mấy theo thứ tự xa dần Mặt Trời?

- A. Thứ tư. B. Thứ hai. C. Thứ ba. D. Thứ nhất.

Câu 3. Kí hiệu bản đồ dùng để

- A. thể hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ.
B. xác định phương hướng trên bản đồ.
C. biết tỉ lệ của bản đồ.
D. xác định tọa độ địa lí trên bản đồ.



Câu 4. Cách 1° trên bề mặt của quả Địa Cầu sẽ có tất cả bao nhiêu vĩ tuyến?

- A. 180 vĩ tuyến. B. 181 vĩ tuyến. C. 179 vĩ tuyến. D. 182 vĩ tuyến.

Câu 5. Các đường kinh tuyến trên quả Địa cầu có độ dài

- A. lớn dần từ Đông sang Tây. B. nhỏ dần từ Tây sang Đông.
C. khác nhau. D. bằng nhau.

Câu 6. Đường Xích đạo là ranh giới phân chia nửa cầu nào trên quả Địa cầu?

- A. Nửa cầu Bắc và nửa cầu Nam. B. Nửa cầu Nam và nửa cầu Tây.
C. Nửa cầu Nam và nửa cầu Đông. D. Nửa cầu Bắc và nửa cầu Tây.

II. Câu trắc nghiệm đúng sai

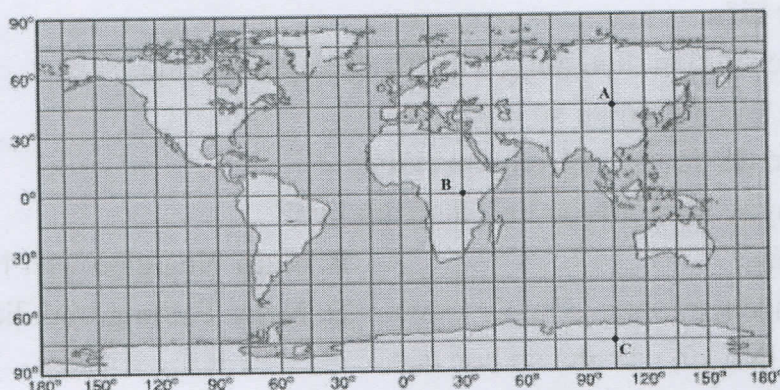
HS trả lời câu hỏi: trong mỗi ý: a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh trả lời đúng hoặc sai.

Phân môn Lịch sử.

Vai trò, ý nghĩa của việc học lịch sử:

- a) Học lịch sử để hiểu được cội nguồn dân tộc, biết được công lao, sự hi sinh to lớn của ông cha ta trong suốt lịch sử dựng nước và giữ nước.
b) Lịch Sử tìm hiểu về quá khứ nhưng không có nhiều giá trị đối với hiện tại.
c) Học lịch sử để hiểu về quá khứ và xây dựng xã hội hiện tại văn minh.
d) Học lịch sử để biết sự tiến hoá của sinh vật trên Trái Đất.

Phân môn Địa lí.



Bản đồ bề mặt Trái Đất

Quan sát bản đồ trên, hãy cho biết:

- a) Từ điểm B đến điểm A đi theo hướng Đông Bắc
b) Từ điểm B đến điểm C đi theo hướng Đông Nam
c) Đường vĩ tuyến 60° đi qua điểm A
d) Điểm A nằm ở bán cầu Bắc

Phần II. Tự luận (5 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1 (1 điểm).

Trình bày vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của người nguyên thủy.

Câu 2 (1,5 điểm).

a. Tại sao phải xác định thời gian trong lịch sử? Con người thời xưa đã xác định thời gian bằng những cách nào?

b. Muốn biết chiến thắng Bạch Đằng năm 938 cách năm 2024 bao nhiêu năm, em sẽ tính như thế nào?

Phân môn Địa lí

Câu 1 (0,5 điểm).

Trên bản đồ hành chính có tỉ lệ 1: 6 000 000, khoảng cách giữa Thủ đô Hà Nội tới thành phố Huế là 7cm, vậy trên thực tế thành phố Huế cách Thủ đô Hà Nội bao nhiêu km?

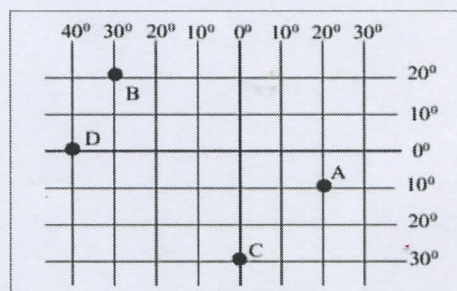
Câu 2 (1 điểm).

Dựa vào mũi tên chỉ hướng Bắc (hình vẽ), hãy xác định và vẽ các hướng Đông, Tây, Nam?



Câu 3 (1 điểm).

Quan sát hình bên, ghi tọa độ địa lí của các điểm A, B, C, D.



.....HẾT.....

